Logo Protea Image not found or type unknown

# PHIẾU KẾT CA - PROTEA GARDEN

Mã phiếu: 124 | Ngày: 27/02/2026 22:04

## Thông tin ca làm việc

**Người tạo:** trung hữu

**Doanh thu:** 5.218.500 đ

**Tiền mặt:** 4.183.000 đ

**Chuyển khoản Tingbox:** 1.035.500 đ

**Tiền cơm phần:** 0 đ

**Tiền ve chai:** 0 đ

**Tiền xe hơi:** 0 đ

## Nguyên vật liệu cuối ca

| STT | Tên | Tồn thực tế | Cần bổ sung | Bổ sung thực tế | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Bánh Orio | 19.00 Cái | 0.00 Cây | 0.00 Cây | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 2 | Bột Cacao | 448.00 gram | 0.10 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 3 | Bột Đá Xay | 797.00 gram | 0.20 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 4 | Bột Milk Foam | 548.00 gram | 0.45 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 5 | Cà Phê | 390.00 gram | 1.61 túi | 0.00 túi | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 6 | Đào Ngâm | 563.00 gram | 0.31 Hộp | 0.00 Hộp | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 7 | Bánh thuyền hạt | 97.00 gram | 0.00 gói | 0.00 gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 8 | Syrup Đường Đen | 767.00 ml | 0.19 chai | 0.00 chai | Bổ sung thực tế cuối ca |

| STT | Tên | Tồn thực tế | Cần bổ sung | Bổ sung thực tế | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 9 | Hồng Trà | 88.00 gram | 0.85 Gói | 10.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 10 | Soda | 8.00 lon | 4.00 Lon | 0.00 Lon | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 11 | Syrup Bạc Hà | 368.00 ml | 0.27 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 12 | Syrup Lựu Đỏ | 317.00 ml | 0.55 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 13 | Mứt Chanh Dây | 569.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 14 | Mứt Kiwi | 889.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 15 | Mứt Mãng Cầu | 194.00 ml | 0.11 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 16 | Mứt Việt Quất | 746.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 17 | Sữa Tươi Không Đường | 316.00 ml | 2.68 Hộp | 0.00 Hộp | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 18 | Syrup Curacao | 1159.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 19 | Syrup Đào | 581.00 ml | 0.42 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 20 | Trà Ô Long | 120.00 gram | 0.80 Gói | 10.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 21 | Trà Ô Long Đào | 119.00 gram | 0.80 Gói | 9.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 22 | Sốt Matcha | 550.00 ml | 0.13 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |

| STT | Tên | Tồn thực tế | Cần bổ sung | Bổ sung thực tế | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 23 | Sốt Caramel | 111.00 ml | 0.82 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 24 | Sốt Chocolate | 526.00 ml | 0.17 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 25 | Syrup Táo | 790.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 26 | Bột Kem Muối | 139.00 ml | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 27 | mứt bắp nữ hoàng | 88.00 ml | 0.00 Hộp | 0.00 Hộp | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 28 | mứt hồng chín | 7.00 ml | 0.00 chai | 0.00 chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 29 | Bia Heineken bạc | 10.00 Lon | 0.00 Lon | 0.00 Lon | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 30 | Bia Heineken xanh | 24.00 Lon | 0.00 lon | 0.00 lon | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 31 | Cam | 1555.00 gram | 1.45 Kg | 0.00 Kg | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 32 | Cà Rốt | 5700.00 gram | 0.00 Kg | 0.00 Kg | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 33 | Bánh yến mạch gạo lức đỏ | 150.00 gram | 0.00 gram | 0.00 gram | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 34 | Dưa Hấu | 2517.00 | 0.00 Trái | 0.00 Trái | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 35 | Pepsi | 32.00 lon | 0.00 lon | 0.00 lon | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 36 | Trà dưỡng tâm | 5.00 Gói | 5.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |

| STT | Tên | Tồn thực tế | Cần bổ sung | Bổ sung thực tế | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 37 | Trà dưỡng nhan | 6.00 Gói | 4.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 38 | Vải Ngâm | 15.00 Trái | 0.00 Trái | 0.00 Trái | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 39 | Đậu Phộng Tôm - Rong Biển | 8.00 Gói | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 40 | Hướng Dương | 59.00 Gói | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 41 | Bánh yến mạch gạo lức đỏ muối hồng | 67.00 Bịch | 0.00 Bịch | 0.00 Bịch | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 42 | Bột Matcha | 460.00 gram | 0.08 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 43 | Trà lài | 16.00 Gram | 0.00 Gói | 18.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |

Người lập phiếu

.....

Người duyệt

.....